

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 85/2008/QĐ-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 2008*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy (khóa VIII) về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ

Căn cứ Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Xét đề nghị của Viện Nghiên cứu phát triển và Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 408/VKT-TNQ ngày 09 tháng 9 năm 2008,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (khóa VIII) và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy  
về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban chấp hành  
Trung ương Đảng về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế  
thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 85/2008/QĐ-UBND  
ngày 15 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Kế hoạch này nhằm xác định những nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan hành chính nhà nước ở thành phố, địa phương và cơ sở, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Khóa X “về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”.

### **I. Nhiệm vụ và giải pháp:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được phân công, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các doanh nghiệp trực thuộc thành phố cần tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

**1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức về những nội dung cơ bản của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:**

1.1. Tổ chức học tập và quán triệt sâu rộng đến đảng viên, cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân thành phố những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy nhằm thống nhất nhận thức về nội dung và bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; những mục tiêu, quan điểm và giải pháp tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng và Nhà nước ta.

1.2. Tham mưu cho các cấp ủy cùng cấp trong việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động của Thành ủy về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tại từng cơ quan, đơn vị và địa phương.

1.3. Từ thực tiễn sinh động của thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục nghiên cứu, tổ chức các hội thảo để làm phong phú hơn nội hàm của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh kinh tế xã hội của Việt Nam, làm cơ sở cho việc đúc kết thành những cơ sở lý luận của Đảng ta.

**2. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế, đa dạng hóa các loại hình doanh nghiệp và các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh; đảm bảo kinh tế nhà nước tiếp tục giữ vững vai trò chủ đạo của nền kinh tế, kinh tế hợp tác xã ngày càng lớn mạnh cả về quy mô và tính chất, kinh tế tư nhân ngày càng phát triển:**

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình Cải cách hành chính giai đoạn 2006 - 2010, trọng tâm là cải tiến thủ tục hành chính; tập trung rà soát các quy định của pháp luật tạo điều kiện thuận lợi nhất cho việc thành lập, tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đảm bảo môi trường hoạt động kinh doanh và cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý các vi phạm của doanh nghiệp sau cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Xây dựng cơ chế quản lý doanh nghiệp có vốn nhà nước sau cổ phần hóa nhằm giám sát chặt chẽ quá trình hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo đúng chức năng nhiệm vụ và mang lại hiệu quả cao trong việc sử dụng vốn.

- Tổ chức đánh giá hiệu quả việc thực hiện các chính sách kinh tế tập thể, các mô hình kinh tế tập thể, qua đó xây dựng các giải pháp nhằm tiếp tục thúc đẩy phát triển các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc vay vốn, đổi mới thiết bị công nghệ, hiện đại hóa, nâng cao khả năng cạnh tranh và hội nhập; cung cấp thông tin kinh tế giúp doanh nghiệp định hướng thị trường, xây dựng sản phẩm và chuẩn bị đầu tư; đào tạo và huấn luyện kỹ năng quản trị cho doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu của thành phố, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh, hội nhập quốc tế. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài. Trao đổi kinh nghiệm trong việc thu hút đầu tư, theo các chương trình hợp tác giữa thành phố với các tỉnh. Tăng cường hoạt động đối thoại trực tiếp giữa doanh nghiệp với chính quyền thành phố.

- Tổ chức đánh giá sơ kết các mô hình cung ứng dịch vụ công hiện đang triển khai thực hiện; đề xuất mở rộng diện thực hiện xã hội hóa, phát triển hình thức hợp tác công - tư, mở rộng hình thức đấu thầu cung cấp dịch vụ cho các cơ quan hành chính nhà nước, tạo ra một môi trường cạnh tranh lành mạnh, nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia cung ứng với hiệu quả cao nhất.

- Thường xuyên rà soát danh mục các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; kiên quyết thực hiện đình, hoãn, hoãn tiến độ đối với các dự án kém hiệu quả, các công trình chưa thật sự cấp bách; ưu tiên bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, các dự án y tế, giáo dục, thoát nước, chống ngập... Tăng cường phân bổ nguồn lực cho các chương trình phúc lợi an sinh xã hội.

- Tiếp tục kiến nghị Chính phủ cho phép thành phố Hồ Chí Minh được thành lập Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước theo đề án đã trình Chính phủ.

**3. Đảm bảo phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường trong điều kiện nước ta hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới và là thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới:**

3.1. Đối với thị trường hàng hóa, dịch vụ:

- Nhanh chóng hoàn tất đề án Trung tâm Giao dịch hàng hóa để áp dụng thí điểm, từ đó tổng kết để mở rộng các loại hàng hóa, tập trung vào hàng hóa nông sản phục vụ đời sống.

- Các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố cần tổ chức lại hệ thống kho bãi, các kênh bán buôn, bán lẻ, giảm bớt các khâu trung gian, giảm chi phí quản lý, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo hàng hóa đến tay người tiêu dùng kịp thời, dễ dàng thuận lợi.

- Xây dựng hệ thống dự báo tình hình thị trường, theo dõi cập nhật thường xuyên, kịp thời và chính xác những diễn biến của thị trường, phục vụ tốt nhất cho công tác chỉ đạo và điều hành của chính quyền thành phố.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa thành phố với các Bộ, ngành Trung ương trong việc giải quyết những vấn đề phát sinh trên địa bàn thành phố.

### 3.2. Đối với thị trường tài chính:

- Phối hợp cùng Bộ Tài chính nhanh chóng xây dựng đề án phát triển thị trường tài chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo vai trò của Nhà nước trong quản lý và điều hành đồng bộ thị trường quan trọng này, đồng thời thu hút và khơi thông các nguồn lực tài chính phục vụ phát triển.

- Triển khai các nội dung trong bản ghi nhớ (MOU) ký kết giữa Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân thành phố về phối hợp quản lý phát triển thị trường chứng khoán; tiến hành xây dựng các quy chế về chia sẻ thông tin theo nội dung bản ghi nhớ đã được ký kết.

- Rà soát và cung cấp danh sách các công ty thuộc diện phải đăng ký công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán, đồng thời có biện pháp thích hợp để hỗ trợ các công ty này đăng ký thành công ty đại chúng và niêm yết trên thị trường chứng khoán. Thực hiện lộ trình mở cửa thị trường tài chính và các lĩnh vực chuyên ngành theo cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.

- Xây dựng hệ thống theo dõi và xử lý các thông tin tài chính trên địa bàn thành phố, kịp thời đưa ra các cảnh báo cần thiết phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố.

### 3.3. Đối với thị trường bất động sản:

- Nghiên cứu cơ chế huy động các nguồn lực tài chính theo hướng xã hội hóa để giải quyết nhu cầu nhà ở xã hội.

- Tổ chức triển khai các dự án theo quy hoạch đô thị đã được phê duyệt, đồng thời xem xét nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch xây dựng, đảm bảo đô thị phát triển ổn định bền vững.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các dự án cải tạo chỉnh trang trong khu đô thị hiện hữu, đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

- Thực hiện tốt chính sách bồi thường sát giá thị trường, triển khai thí điểm mô hình nông dân góp vốn bằng tiền bồi thường giá trị quyền sử dụng đất khi thực hiện các dự án đầu tư. Tổ chức đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Quỹ hỗ trợ học nghề và giải quyết việc làm cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố.

### 3.4. Đối với thị trường khoa học và công nghệ:

- Phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu đề án thành lập sàn giao dịch công nghệ.

- Khuyến khích việc liên kết hợp tác giữa các trường, viện, các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp nhằm hình thành các doanh nghiệp hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

- Xây dựng các giải pháp đồng bộ về cơ chế chính sách để thúc đẩy đổi mới và chuyển giao công nghệ trong các doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, ứng dụng và đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát triển các loại hình dịch vụ khoa học, công nghệ như thuê, thẩm định, đánh giá, định giá công nghệ.

### 3.5. Đối với thị trường lao động:

- Tiếp tục triển khai Chương trình Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ cho thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng ngày càng tốt hơn cho thời kỳ hội nhập và phát triển, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật, công nhân lành nghề.

- Xây dựng cơ chế và hỗ trợ việc liên kết giữa đào tạo - nghiên cứu - sản xuất kinh doanh, ứng dụng những thành tựu nghiên cứu trong khoa học - công nghệ vào thực tiễn sản xuất.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và cập nhật thông tin về trình độ, kiến thức của đội ngũ khoa học - công nghệ để sử dụng có hiệu quả và có kế hoạch đào tạo bổ sung nguồn nhân lực mới.

- Tiếp tục huy động vốn thuộc các thành phần kinh tế cho đầu tư mở rộng các hình thức đào tạo, hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tay nghề, kỹ năng với những tiêu chuẩn chất lượng được quy định chặt chẽ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nâng cao tỷ lệ lao động đã qua đào tạo nghề. Đầu tư nâng cấp, đổi mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Tăng cường hợp tác, liên doanh, trao đổi với các cơ sở đào tạo của nước ngoài.

- Nghiên cứu xây dựng Quỹ tín dụng dạy nghề nhằm hỗ trợ lao động nghèo, lao động chính sách, lao động nông nghiệp chuyển đổi ngành nghề, những người mất việc làm cần đào tạo lại.

- Chấn chỉnh các hoạt động giới thiệu việc làm, khuyến khích tổ chức các loại hình dịch vụ tư vấn, sàn giao dịch, giới thiệu việc làm của tư nhân đi đôi với tăng cường công tác quản lý nhà nước; thường xuyên tổ chức thông tin, cầu nối cung - cầu lao động nhằm tăng cơ hội tìm được việc làm cho người lao động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động,

bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, góp phần hạn chế tình trạng đình công bất hợp pháp, từng bước xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

### 3.6. Đối với thị trường cung cấp dịch vụ công ích:

- Nghiên cứu đề xuất Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách tiếp tục tăng đầu tư cho giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, đặc biệt là cho những vùng nghèo, người nghèo; đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực xã hội đầu tư vào những lĩnh vực này.

- Mở rộng việc thực hiện cơ chế đặt hàng mua một số loại dịch vụ công từ các nhà cung cấp dịch vụ, theo chất lượng và chi phí chuẩn, tạo cạnh tranh giữa các đơn vị cung ứng thuộc mọi thành phần kinh tế.

## **4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm hạn chế những khuyết tật của kinh tế thị trường, bảo đảm phát triển bền vững:**

- Hàng năm ngân sách thành phố ưu tiên bố trí vốn đầu tư nhằm phát triển sự nghiệp y tế, văn hóa, giáo dục; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ở khu vực nông thôn ngoại thành, cho các phường - xã có tỷ lệ hộ nghèo cao.

- Triển khai thực hiện đề án “Giảm hộ nghèo, tăng hộ khá” trên địa bàn thành phố, nâng mức chuẩn nghèo cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của thành phố; xây dựng tiêu chí đánh giá thu nhập của các tầng lớp dân cư, các khu vực dân cư; kịp thời xây dựng chính sách hỗ trợ cho từng giai đoạn.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, xã hội ổn định.

- Tiếp tục triển khai và nghiên cứu mở rộng việc thực hiện các chính sách bảo hiểm và hỗ trợ đối với gia đình chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

- Khẩn trương nghiên cứu và ban hành chương trình hành động của Thành ủy và kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Giám sát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường; hoàn tất việc chuyển các xí nghiệp gây ô nhiễm ra khỏi nội thành và các khu dân cư; xử lý nghiêm khắc tình trạng vi phạm.

- Phối hợp Bộ Công an đề xuất Chính phủ tăng cường số lượng, cơ sở vật chất và trang thiết bị cho lực lượng Cảnh sát môi trường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa



Cảnh sát môi trường với Thanh tra các sở - ngành và lực lượng Thanh tra các quận - huyện trong công tác kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

- Thực hiện tốt vai trò là thường trực trong Ủy ban Điều phối phát triển Vùng, chủ động đề xuất những biện pháp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, phối hợp với các địa phương trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam thực hiện tốt Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông Đồng Nai.

**5. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế; tăng cường sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp và của nhân dân vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội:**

- Thực hiện chuẩn hóa cán bộ trong hệ thống chính trị, trước hết là cán bộ, công chức trong bộ máy chính quyền thành phố trong tiến trình cải cách tiền lương.

- Triển khai đề án mô hình chính quyền đô thị thành phố Hồ Chí Minh sau khi được phê duyệt; thực hiện thí điểm việc nhân dân bầu trực tiếp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; nghiên cứu và đề xuất nội dung Nghị định thay thế Nghị định số 93/2001/NĐ-CP của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp tình hình mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan và dân chủ cơ sở, đẩy mạnh các hoạt động công khai minh bạch tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp để tham gia có hiệu quả vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát thực hiện luật pháp, các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao vai trò tự quản trong các hoạt động xã hội và nghề nghiệp.

### **III. Tổ chức thực hiện:**

1. Trên cơ sở quán triệt các nghị quyết của Trung ương, Thành ủy và Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân thành phố và phụ lục kèm theo, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình hành động, đề án, công trình cụ thể của ngành, địa phương mình; đồng thời phối hợp, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm vào giữa quý IV báo cáo kết quả về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Trên cơ sở kế hoạch và kết quả thực hiện tại từng thời điểm, từng giai đoạn, các Sở, ngành tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung,

điều chỉnh các chỉ tiêu, lĩnh vực cụ thể của từng giai đoạn cho phù hợp kế hoạch tổ chức thực hiện, có định hướng đến năm 2020; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố những nội dung phối hợp với các Bộ ngành Trung ương trong quá trình xây dựng cơ chế chính sách nhằm hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư** có trách nhiệm điều phối, bảo đảm việc triển khai thực hiện thống nhất kế hoạch thực hiện này, định kỳ vào cuối quý IV tổng hợp báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong quá trình tổ chức triển khai, nếu cần thiết bổ sung, điều chỉnh, các sở - ngành, các địa phương chủ động báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**PHỤ LỤC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**  
**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA THÀNH ỦY THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW**  
**“Về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 85/2008/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

| STT      | Nội dung công việc  |  | Cơ quan                                      |  | Thời gian hoàn thành    | Sản phẩm   |
|----------|---|--|--|--|-------------------------|--|
|          |   |  | Chủ trì                                      | Phối hợp   |                         |  |
| <b>1</b> | <b>Tuyên truyền nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</b>                                       |  |  |  |                         |  |
| 1.1      | Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, thảo luận để làm rõ và phong phú hơn về nội hàm của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.                         |  | Viện Kinh tế                                 | Các Viện, trường ĐH, hệ thống báo, đài trên địa bàn TP | Năm 2008 và 2009        | Các hội thảo và diễn đàn                               |
| 1.2      | Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và giáo dục nhận thức về nội dung thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN trên các phương tiện thông tin đại chúng. |  | Sở Thông tin và Truyền thông                 |  | Từ quý IV/2008 đến 2010 | Các hoạt động sinh hoạt chính trị, và tổng hợp ý kiến. |
| 1.3      | Tham mưu cho các cấp ủy cùng cấp trong việc ban hành các Nghị quyết, chỉ thị triển khai NQ số 21-NQ/TW.   |  | các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện |  | Trong năm 2008          | Kế hoạch thực hiện NQ 21 của cơ quan, đơn vị           |
| <b>2</b> | <b>Phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các tổ chức sản xuất kinh doanh</b>   |  |  |  |                         |  |
| 2.1      | Tổ chức rà soát các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động doanh nghiệp  |  | Ban chỉ đạo cải cách hành chính              | Sở - ngành, quận – huyện                               | Trong năm 2008, 2009    | Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất danh mục điều chỉnh |

|     |   |                                  |   |                  |   |
|-----|---|----------------------------------|---|------------------|---|
| 2.2 | Hoàn thành việc thành lập Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước TP.HCM  | Quỹ Đầu tư phát triển đô thị     | Viện Kinh tế, Sở Tài chính                        | Cuối năm 2008    | Hoàn chỉnh đề án và kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện |
| 2.3 | Nghiên cứu xây dựng cơ chế quản lý các doanh nghiệp có vốn nhà nước sau cổ phần hóa   | Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp | Viện Kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính | Quý II/2009      | Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố                  |
| 2.4 | Đánh giá hiệu quả việc thực hiện các chính sách kinh tế tập thể, các mô hình kinh tế tập thể, đồng thời xây dựng các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển các tổ chức kinh tế tập thể.  | Liên minh các HTX                | Các Sở, ngành, quận, huyện liên quan              | Quý II/2009      | Báo cáo tổng kết, đánh giá và đề xuất.                    |
| 2.5 | Thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc vay vốn, đổi mới thiết bị công nghệ, hiện đại hóa, nâng cao khả năng cạnh tranh và hội nhập  | Sở Công thương                   | Các sở - ngành, quận - huyện                      | Quý II/2009      | Báo cáo đề xuất   |
| 2.6 | Thường xuyên rà soát tình hình thực hiện các dự án đầu tư nguồn vốn ngân sách.  | Sở Kế hoạch và Đầu tư            | Sở Tài chính, các sở - ngành, quận - huyện        | Định kỳ hàng năm | Báo cáo đề xuất   |
| 2.7 | Tổ chức đánh giá sơ kết các mô hình cung ứng dịch vụ công hiện đang triển khai thực hiện; đề xuất mở rộng diện thực hiện xã hội hóa, phát triển hình thức hợp tác công - tư, tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ cho các cơ quan hành chính nhà nước, | Sở Nội vụ                        | Sở Tài chính, các sở - ngành có liên quan         | Quý II/2009      | Báo cáo đánh giá và đề xuất                               |

|          |  |  |   |               |                                    |
|----------|--|--|---|---------------|------------------------------------|
| 2.8      | Thực hiện Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu của thành phố; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư trong nước và tại nước ngoài. | Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư                            | Các sở - ngành liên quan  | Quý I/2009    | Các dự án, các hoạt động xúc tiến. |
| <b>3</b> | <b>Đảm bảo phát triển đồng bộ các cơ chế thị trường và các loại thị trường</b>   |  |   |               |                                    |
| 3.1      | Nhanh chóng hoàn tất đề án Trung tâm Giao dịch hàng hóa  | Viện Nghiên cứu Phát triển   | Sở Công thương, các sở ngành có liên quan                                 | Quý I/2009    | Đề án thành lập                    |
| 3.2      | Xây dựng hệ thống dự báo tình hình thị trường, theo dõi cập nhật thường xuyên, kịp thời và chính xác những diễn biến của thị trường                              | Viện Nghiên cứu phát triển   | Sở Công thương, Sở Tài chính, Cục Thống kê và các sở - ngành có liên quan | Quý I/2009    | Đề án xây dựng                     |
| 3.3      | Xây dựng cơ chế phối hợp với Bộ ngành Trung ương trong xử lý những vấn đề phát sinh trên thị trường, mang tính cấp bách, phức tạp                                | Sở Công thương   | Các sở - ngành có liên quan   | Quý I/2009    | Quy chế phối hợp                   |
| 3.4      | Xây dựng đề án phát triển thị trường tài chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh  | Ban Chỉ đạo phát triển thị trường tài chính trên địa bàn thành phố |   | Cuối năm 2008 | Đề án triển khai                   |
| 3.5      | Đề án tổ chức kênh phân phối bán buôn, bán lẻ.   | Sở Công Thương   | Các sở - ngành và các doanh nghiệp nhà nước                               | Cuối năm 2008 | Đề án                              |

|      |  |   |  |             |                                     |
|------|--|---|--|-------------|-------------------------------------|
| 3.6  | Triển khai các nội dung trong bản ghi nhớ (MOU) ký kết giữa Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân thành phố về phối hợp quản lý phát triển thị trường chứng khoán    | Viện Nghiên cứu Phát triển  | Sở Tài chính, Sở Giao dịch Chứng khoán                           | Quý IV/2008 | Báo cáo kết quả và đề xuất          |
| 3.7  | Rà soát và cung cấp danh sách các công ty thuộc diện phải đăng ký công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán   | Ban Đối mới quản lý doanh nghiệp                                      | Sở Công thương, Sở Tài chính                                     | Quý I/2009  | Báo cáo đề xuất                     |
| 3.8  | Xây dựng hệ thống theo dõi và xử lý các thông tin tài chính trên địa bàn thành phố,  | Viện Nghiên cứu phát triển  | Sở Tài chính   | Quý I/2009  | Đề án thành lập hệ thống            |
| 3.9  | Nghiên cứu cơ chế huy động các nguồn lực tài chính theo hướng xã hội hóa để giải quyết nhu cầu nhà ở xã hội  | Sở Xây dựng   | Sở Tài chính, Viện Nghiên cứu Phát triển                         | Quý I/2009  | Báo cáo đề xuất                     |
| 3.10 | Triển khai thí điểm mô hình nông dân góp vốn bằng tiền bồi thường giá trị quyền sử dụng đất vào các dự án hạ tầng.   | Viện Nghiên cứu phát triển  | Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện | Quý II/2009 | Đề án                               |
| 3.11 | Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Quỹ hỗ trợ học nghề và giải quyết việc làm cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố | Sở Lao động Thương binh và Xã hội                                     | Các sở - ngành, quận - huyện                                     | Quý I/2009  | Báo cáo đánh giá và đề xuất         |
| 3.12 | Triển khai Chương trình đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ cho thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa   | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo | Các sở - ngành, quận - huyện, các viện, trường                   | Hàng năm    | Chương trình đào tạo nguồn nhân lực |

|          |   |  |   |               |   |
|----------|---|--|---|---------------|---|
| 3.13     | Xây dựng quỹ tín dụng dạy nghề nhằm hỗ trợ lao động nghèo, lao động chính sách, lao động nông nghiệp chuyển đổi ngành nghề, những người mất việc làm cần đào tạo lại.           | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội     | Sở Tài chính  | Quý I/2009    | Đề án thành lập quỹ   |
| 3.14     | Đề án thành lập sàn giao dịch công nghệ   | Sở Khoa học và Công nghệ               |   | Quý I/2009    | Đề án thành lập   |
| 3.15     | Xây dựng cơ chế chính sách để thúc đẩy đổi mới và chuyển giao công nghệ trong các doanh nghiệp  | Sở Khoa học và Công nghệ               |   | Quý I/2009    | Báo cáo đề xuất   |
| 3.16     | Thực hiện thí điểm cơ chế đặt hàng mua một số loại dịch vụ công từ nhà cung cấp dịch vụ, theo chất lượng và chi phí chuẩn   | Các sở - ngành chuyên ngành            | Sở Tài chính  | Quý II/2009   | Đề án thí điểm  |
| 3.17     | Phát triển thị trường về các dịch vụ công cơ bản trong giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao.   | Viện Nghiên cứu phát triển             | Các Sở ngành có liên quan                                 | Đầu năm 2009  | Đề án đẩy mạnh xã hội hóa   |
| <b>4</b> | <b>Các giải pháp phát triển bền vững</b>  |  |   |               |   |
| 4.1      | Giám sát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường; hoàn tất việc chuyển các xí nghiệp gây ô nhiễm ra khỏi nội thành và các khu dân cư; xử lý nghiêm khắc tình trạng vi phạm.   | Sở Tài nguyên-Môi trường               | Các Ban QLDA, các sở, ngành có liên quan                  | Quý I/2009    | Báo cáo thực trạng đề suất về cơ chế, biện pháp   |
| 4.2      | Triển khai thực hiện đề án “giảm hộ nghèo tăng hộ khá” trên địa bàn thành phố   | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội     | Các Sở - ngành, quận - huyện                              | Quý I/2009    | Đề án   |
| 4.3      | Ban hành Chương trình hành động của Thành ủy và Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn công nghiệp hóa, hiện đại hóa | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | BCĐ Nông nghiệp Nông thôn, các sở - ngành, UBND các huyện | Tháng 10/2008 | Chương trình hành động của Thành ủy và kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân thành phố |

|          |   |   |                                     |               |                 |
|----------|---|---|-------------------------------------|---------------|-----------------|
| 4.4      | Tăng cường số lượng, cơ sở vật chất và trang thiết bị cho lực lượng cảnh sát môi trường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa cảnh sát môi trường với thanh tra các sở - ngành và lực lượng thanh tra các quận - huyện trong công tác kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường. | Công an thành phố                                 | Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quý I/2009    | Báo cáo đề xuất |
| 4.5      | Thực hiện tốt vai trò là thường trực trong Ủy ban Điều phối phát triển Vùng,  | Viện Nghiên cứu phát triển, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các sở - ngành có liên quan         |               |                 |
| <b>5</b> | <b>Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế</b>   |   |                                     |               |                 |
| 5.1      | Đổi mới công tác cán bộ, phương thức lãnh đạo phù hợp với yêu cầu phát triển của thành phố trong tình hình và bối cảnh mới.   | Sở Nội vụ   |                                     | Cuối năm 2008 | Đề án           |
| 5.2      | Đề xuất xây dựng Nghị định mới thay thế Nghị định 93 về phân cấp quản lý cho chính quyền thành phố.   | Sở Nội vụ   | Các sở - ngành có liên quan         | Cuối năm 2008 | Đề án           |
| 5.3      | Nâng cao vị trí các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp tham gia có hiệu quả vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát thực hiện luật pháp, các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.  | Sở Nội vụ   |                                     | Cuối năm 2008 | Đề án           |

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**